

MARKET INSIGHTS REPORTS

30/06/2023

ÁP LỰC BÁN BẰNG MỌI GIÁ KHÔNG XUẤT HIỆN



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Three Outside Down Pattern”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng giảm không phải là tín hiệu quá tiêu cực - Điều này ít nhiều cho thấy khi giá giảm nhu cầu bán bằng mọi giá chưa xuất hiện.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index vận động theo mẫu hình Bearish Crab – Đây là mẫu hình tiêu cực. Gần nhất khi có mẫu hình Harmonic kiểu này, VN-Index đều điều chỉnh giảm điểm hoặc giao dịch theo kiểu đi ngang kéo dài. Như vậy, giao dịch hiện tại cũng có thể lặp lại các hình ảnh tương tự trong quá khứ (Đi ngang hoặc điều chỉnh giảm giá). (ii) Mẫu hình phân kỳ âm đang hình thành và theo quan điểm của chúng tôi có lẽ vùng kháng cự 1,130 – 1,150 sẽ cần nhiều thời gian hơn để chinh phục thành công. Chúng ta nhận thấy điều này khi gần đây đà tăng của VN-Index bắt đầu chững lại và giao dịch tập trung đẩy giá ở nhóm nhỏ hơn là trên diện rộng. (iv) Việc giảm mạnh khiến chỉ số bắt đầu sóng 4 nhỏ với vùng giá mục tiêu 1,080 – 1,106. Sự điều chỉnh này cũng là cần thiết. Nếu VN-Index lấp đầy khoảng trống giá và tăng trở lại sẽ giúp chỉ số đi lên bền vững hơn. Vùng giá mục tiêu sóng 5 sau khi tạo đáy sóng 4 có thể là vùng giá 1,180 – 1,222 điểm. Dòng tiền có thể định hướng chuyển sang nhóm có yếu tố cơ bản hỗ trợ như thép, thủy sản, dệt may, SKG, bán lẻ... (Đây là những ngành dự kiến hưởng lợi từ việc giảm thuế VAT 2% và nhu cầu ở Mỹ và Châu Âu phục hồi trở lại sau khi tồn kho giá cao đã tiêu thụ hết cùng với tỷ giá đang có xu hướng phá giá nhẹ..).

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 64.7% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm với giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa vào ngày mai. Kháng cự là 1,130 điểm. Hỗ trợ vùng 1,080 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Lạm phát trên toàn thế giới;
- Doanh thu bán lẻ một số nhóm ngành;

TTCK Mỹ: Dự báo tối nay các chỉ số sẽ tiếp tục tăng điểm.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	484
Số cổ phiếu không có giao dịch	24
Số cổ phiếu tăng giá	167 / 32.87%
Số cổ phiếu giảm giá	249 / 49.02%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	92 / 18.11%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	243
Số cổ phiếu không có giao dịch	89
Số cổ phiếu tăng giá	70 / 21.08%
Số cổ phiếu giảm giá	107 / 32.23%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	155 / 46.69%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	456
Số cổ phiếu không có giao dịch	409
Số cổ phiếu tăng giá	165 / 19.08%
Số cổ phiếu giảm giá	193 / 22.31%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	507 / 58.61%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	34,983,365	21,579,367	13,403,998
% KL toàn thị trường	5,67%	3,49%	
Giá trị	1005,98 tỷ	624,61 tỷ	381,37 tỷ
% GT toàn thị trường	9,67%	6,00%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	2,152,940	250,373	1,902,567
% KL toàn thị trường	3,09%	0,36%	
Giá trị	37,52 tỷ	5,60 tỷ	31,92 tỷ
% GT toàn thị trường	3,85%	0,57%	

UPCOM

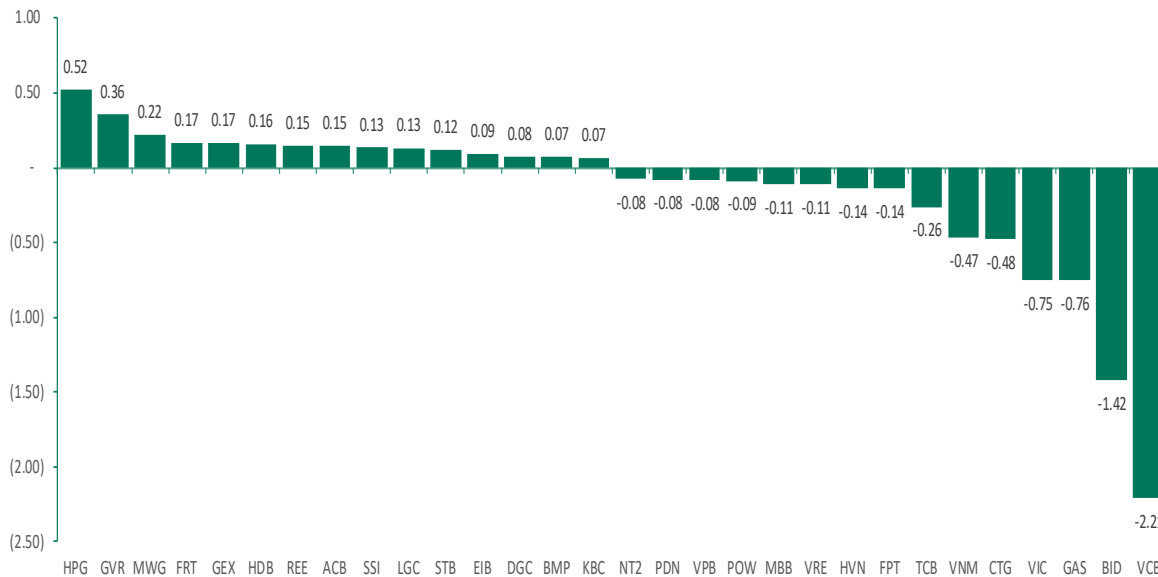
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	803,561	477,120	326,441
% KL toàn thị trường	1,38%	0,82%	
Giá trị	26,01 tỷ	25,17 tỷ	843,11 triệu
% GT toàn thị trường	5,19%	5,02%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

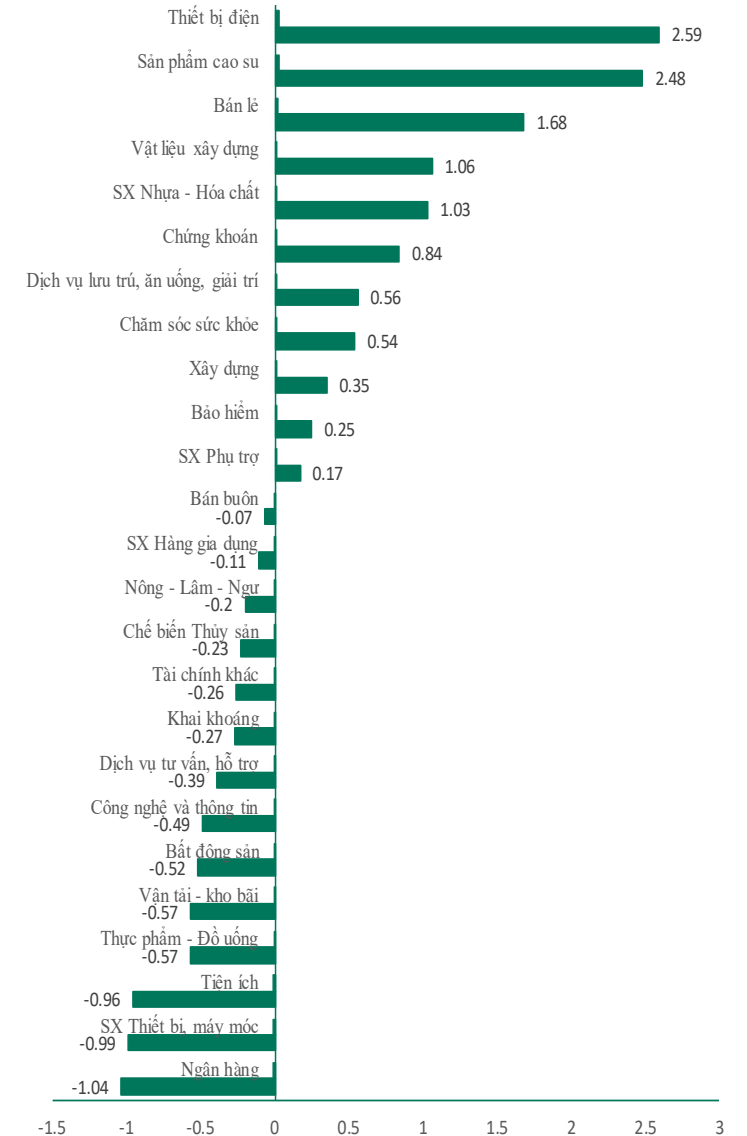
TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	556,600	100,000	-1,900 (-1.86%)	17.18	3.27	5,821	473,252
2	VHM	1,458,000	55,000	0 (0%)	8.31	1.49	6,621	239,490
3	BID	975,000	43,350	-1,150 (-2.58%)	13.87	2.00	3,125	219,287
4	VIC	1,743,900	51,000	-800 (-1.54%)	21.55	1.43	2,367	194,511
5	GAS	681,400	93,000	-1,600 (-1.69%)	12.16	2.76	7,649	177,997
6	HPG	23,068,600	26,150	350 (1.36%)	18.01	1.58	1,452	152,057
7	VNM	3,645,000	71,000	-900 (-1.25%)	19.55	4.30	3,632	148,387
8	CTG	5,601,900	29,500	-400 (-1.34%)	8.45	1.26	3,491	141,770
9	VPB	12,376,000	19,850	-50 (-0.25%)	7.30	1.27	2,718	133,257
10	TCB	2,448,500	32,350	-300 (-0.92%)	5.65	0.96	5,725	113,783

TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Áp lực bán bằng mọi giá không xuất hiện

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 5.21 điểm (- 0.46%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Thiết bị điện, sản phẩm cao su, bán lẻ, vật liệu xây dựng, sản xuất nhựa hóa chất, chứng khoán, dịch vụ lưu trú ăn uống và giải trí... là nhóm tăng giá mạnh nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như GEX, CAV, RAL, PAC, DRC, MWG, VGC, FRT, HPG, HSG, GVR, DGC, DCM, BMP, AAA, SSI, VND, HCM, SHS, VIX, VCI, VNG ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) FRT tăng giá mạnh trở lại:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giao thiết lập mốc cao mới kể từ đầu năm 2023;
- ✓ Điểm mua vàng sắp xuất hiện: MA(50) cắt lên MA(200);
- ✓ Mục tiêu giá là 80 sau khi có “Break out” mô hình tam giác;
- ✓ Nhà đầu tư đã mua vào theo khuyến nghị tiếp tục nắm giữ và thực hiện lệnh Trailing Stop như hướng dẫn phía dưới;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(ii) GEX tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá phục hồi sau khi chạm khu vực hỗ trợ đầu tiên trong quá trình giảm. Về mặt kỹ thuật, nếu giá tạo nền phẳng quanh khu vực hỗ trợ này cũng là tín hiệu tốt;
- ✓ Cổ phiếu này gặp rất nhiều tin đồn trong thời gian gần đây và chúng ta phải quan sát và chờ đợi việc tạo đáy của cổ phiếu trước khi dò đáy;
- ✓ MACD cho tín hiệu bán nên việc chờ đợi là cần thiết;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 57%;

(iii) VCI tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Bullish Harami”;
- ✓ Giá vẫn nằm trên vùng hỗ trợ của mô hình Rising Wedge – Đây là mẫu hình biến động tiêu cực tuy nhiên điểm bán chưa xuất hiện;
- ✓ Hỗ trợ mạnh hơn ở vùng giá 34 – Tương ứng MA(50);
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 54%;

(iv) GVR tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Cổ phiếu thiết lập một nền giá mới quanh khu vực 17 – 20 tương tự như khu vực 14 – 16 trước cách đây vài tháng. Chiến thuật giao dịch trong khung có thể áp dụng với cổ phiếu này lúc này;

- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 57%;

(2) Ngân hàng, sản xuất thiết bị máy móc, tiện ích, thực phẩm đồ uống, vận tải kho bãi, bất động sản, công nghệ thông tin, dịch vụ tư vấn hỗ trợ, khai khoáng... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như: VCB, BID, CTG, VPB, MBB, TCB, VIB, TPB, NHH, GAS, POW, NT2, PPC, TDM, VNM, SAB, MSN, HVN, SCS, VIC, VRE, NVL, CEO, DIG, DXG, FPT, CMG, CTR, TV2, PVS, PVC... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) GAS điều chỉnh giảm giá:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá phục hồi sóng 4 với mục tiêu giá tối đa chỉ là 100 và GAS cũng không chạm tới mức giá tối đa;
- ✓ Giao dịch vận động sóng đối kháng 4 hình thành mô hình củng cố để tiếp tục giảm, chúng ta có “Break Down” và đó là tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Nếu dải băng dưới mở ra vào phiên thứ 2, tốc độ giảm giá có thể nhanh hơn;
- ✓ Nhà đầu tư nên chờ đợi quá trình tạo đáy sau khi GAS hoàn thành sóng 5;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 57%;

(ii) CEO điều chỉnh giảm giá:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Cổ phiếu xuống thấp hơn nền giá thiết lập từ tháng 4/2023 – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ RSI(14) thiết lập mốc thấp mới;
- ✓ Hỗ trợ hiện tại là MA(200) tương ứng với vùng giá 21;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 65%;

(iii) DIG điều chỉnh giảm giá:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14) kết hợp với mẫu hình Rising Wedge – Mẫu hình tiêu cực;
- ✓ Giá đã có Break Down – Cổ phiếu đang có tín hiệu bán ngắn hạn;
- ✓ Hỗ trợ hiện tại là mốc 18.4 – tương ứng với MA(200)
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

(iv) VIB điều chỉnh giảm giá:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14) – Mẫu hình tiêu cực;
- ✓ Điểm sáng là giá vẫn chưa xóa cây nến tăng ngày 5/6/2023 – Chừng nào cây nến này chưa bị xóa, giao dịch vẫn là tích cực;
- ✓ Hỗ trợ mạnh nằm ở 18 – Tương ứng vùng MA(50);
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 60%;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Three Outside Down Pattern”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng giảm không phải là tín hiệu quá tiêu cực - Điều này ít nhiều cho thấy khi giá giảm nhu cầu bán bằng mọi giá chưa xuất hiện.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index vận động theo mẫu hình Bearish Crab – Đây là mẫu hình tiêu cực. Gần nhất khi có mẫu hình Harmonic kiểu này, VN-Index đều điều chỉnh giảm điểm hoặc giao dịch theo kiểu đi ngang kéo dài. Như vậy, giao dịch hiện tại cũng có thể lặp lại các hình ảnh tương tự trong quá khứ (Đi ngang hoặc điều chỉnh giảm giá). (ii) Mẫu hình phân kỳ âm đang hình thành và theo quan điểm của chúng tôi có lẽ vùng kháng cự 1,130 – 1,150 sẽ cần nhiều thời gian hơn để chinh phục thành công. Chúng ta nhận thấy điều này khi gần đây đà tăng của VN-Index bắt đầu chững lại và giao dịch tập trung đẩy giá ở nhóm nhỏ hơn là trên diện rộng. (iv) Việc giảm mạnh khiến chỉ số bắt đầu sóng 4 nhỏ với vùng giá mục tiêu 1,080 – 1,106. Sự điều chỉnh này cũng là cần thiết. Nếu VN-Index lập đáy khoảng trống giá và tăng trở lại sẽ giúp chỉ số đi lên bền vững hơn. Vùng giá mục tiêu sóng 5 sau khi tạo đáy sóng 4 có thể là vùng giá 1,180 – 1,222 điểm. Dòng tiền có thể định hướng chuyên sang nhóm có yếu tố cơ bản hỗ trợ như thép, thủy sản, dệt may, SKG, bán lẻ... (Đây là những ngành dự kiến hưởng lợi từ việc giảm thuế VAT 2% và nhu cầu ở Mỹ và Châu Âu phục hồi trở lại sau khi tồn kho giá cao đã tiêu thụ hết cùng với tỷ giá đang có xu hướng phá giá nhẹ..).

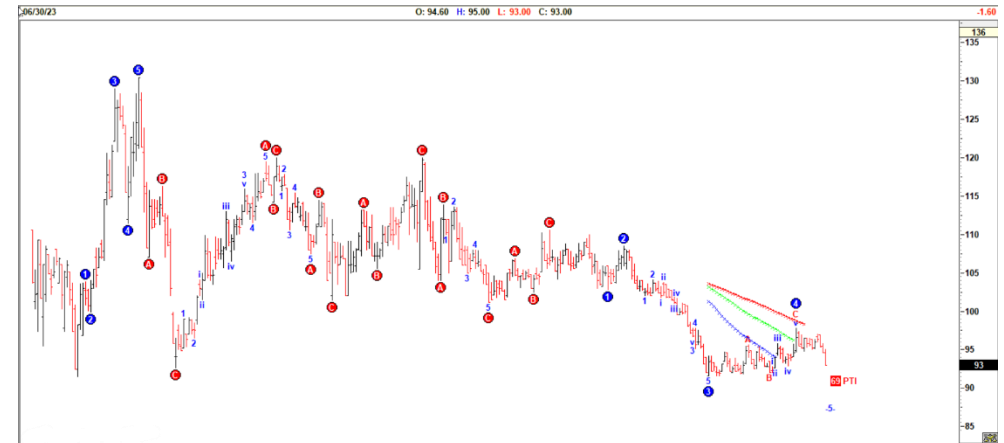
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 02 mã cho tín hiệu mua, 11 mã cho tín hiệu bán, 17 mã cho tín hiệu đi ngang. VJC, VNM...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 64.7% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm với giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa vào ngày mai. Kháng cự là 1,130 điểm. Hỗ trợ vùng 1,080 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ chỉ số GAS



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	426.45	426.29	426.61	YES	431.65	436.52	441.72	446.59	421.58	416.38	411.51	406.31
HNXINDEX	226.57	226.2	226.95	NO	228.75	230.17	232.35	233.77	225.15	222.97	221.55	219.37
UPINDEX	85.81	85.71	85.9	NO	86.36	86.73	87.28	87.65	85.44	84.89	84.52	83.97
VN30	1123.87	1124.24	1123.5	YES	1126.54	1129.94	1132.61	1136.01	1120.47	1117.8	1114.4	1111.73
VNINDEX	1122.17	1123.17	1121.18	YES	1124.34	1128.49	1130.66	1134.81	1118.02	1115.85	1111.7	1109.53
VNXALL	1757.78	1757.46	1758.1	YES	1763.13	1767.83	1773.18	1777.88	1753.08	1747.73	1743.03	1737.68
VN30F1M	1117.2	1117.15	1117.25	YES	1120	1122.7	1125.5	1128.2	1114.5	1111.7	1109	1106.2
VN30F1Q	1111.5	1111.55	1111.45	YES	1114.6	1117.8	1120.9	1124.1	1108.3	1105.2	1102	1098.9
VN30F2M	1114.33	1114.5	1114.17	YES	1116.57	1119.13	1121.37	1123.93	1111.77	1109.53	1106.97	1104.73
VN30F2Q	1102	1102.05	1101.95	YES	1103.9	1105.9	1107.8	1109.8	1100	1098.1	1096.1	1094.2
BID	43.83	44.07	43.59	NO	44.32	45.28	45.77	46.73	42.87	42.38	41.42	40.93
BVH	44.18	44.22	44.14	YES	44.32	44.53	44.67	44.88	43.97	43.83	43.62	43.48
CTG	29.53	29.55	29.52	YES	29.72	29.93	30.12	30.33	29.32	29.13	28.92	28.73
GVR	19.22	19.13	19.31	NO	19.58	19.77	20.13	20.32	19.03	18.67	18.48	18.12
GAS	93.67	94	93.33	NO	94.33	95.67	96.33	97.67	92.33	91.67	90.33	89.67
FPT	86.2	86.3	86.1	NO	86.4	86.8	87	87.4	85.8	85.6	85.2	85
HDB	18.55	18.52	18.58	NO	18.8	19	19.25	19.45	18.35	18.1	17.9	17.65
HPG	26	25.92	26.08	NO	26.35	26.55	26.9	27.1	25.8	25.45	25.25	24.9
KDH	30.58	30.47	30.69	NO	31.02	31.23	31.67	31.88	30.37	29.93	29.72	29.28
MBB	20.25	20.27	20.23	NO	20.35	20.5	20.6	20.75	20.1	20	19.85	19.75
MWG	43.23	43.2	43.27	YES	43.97	44.63	45.37	46.03	42.57	41.83	41.17	40.43
MSN	75.53	75.7	75.37	NO	75.87	76.53	76.87	77.53	74.87	74.53	73.87	73.53
NVL	14.98	15.05	14.92	NO	15.12	15.38	15.52	15.78	14.72	14.58	14.32	14.18
PDR	16.82	16.83	16.81	YES	17.18	17.57	17.93	18.32	16.43	16.07	15.68	15.32
PLX	37.53	37.63	37.44	NO	37.72	38.08	38.27	38.63	37.17	36.98	36.62	36.43
POW	13.45	13.48	13.42	NO	13.55	13.7	13.8	13.95	13.3	13.2	13.05	12.95
SAB	153.83	153.95	153.72	YES	154.17	154.73	155.07	155.63	153.27	152.93	152.37	152.03
SSI	25.7	25.65	25.75	NO	26	26.2	26.5	26.7	25.5	25.2	25	24.7
TCB	32.5	32.57	32.42	NO	32.65	32.95	33.1	33.4	32.2	32.05	31.75	31.6
STB	29.63	29.55	29.72	NO	29.97	30.13	30.47	30.63	29.47	29.13	28.97	28.63
TPB	18.05	18.08	18.03	NO	18.1	18.2	18.25	18.35	17.95	17.9	17.8	17.75
VHM	54.93	54.9	54.97	YES	55.57	56.13	56.77	57.33	54.37	53.73	53.17	52.53
VCB	100.6	100.9	100.3	NO	101.2	102.4	103	104.2	99.4	98.8	97.6	97
VIB	19.7	19.72	19.67	NO	19.75	19.85	19.9	20	19.6	19.55	19.45	19.4
VJC	94.23	94.2	94.27	YES	94.67	95.03	95.47	95.83	93.87	93.43	93.07	92.63
VIC	51.3	51.45	51.15	NO	51.6	52.2	52.5	53.1	50.7	50.4	49.8	49.5
VPB	19.87	19.88	19.86	YES	19.98	20.12	20.23	20.37	19.73	19.62	19.48	19.37
VRE	26.93	27	26.87	NO	27.07	27.33	27.47	27.73	26.67	26.53	26.27	26.13
VNM	71.27	71.4	71.13	NO	71.73	72.47	72.93	73.67	70.53	70.07	69.33	68.87
VRE	29.93	29.65	30.22	NO	31.32	32.13	33.52	34.33	29.12	27.73	26.92	25.53

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
DCS	3,565,300	667,740	534	-12.5
FRT	2,851,500	981,700	290	6.87
PVX	2,767,700	1,024,350	270	-2.94
TVC	2,254,000	472,970	477	-5.88
DPS	1,643,800	312,810	525.49	-14.29
DRC	1,364,700	553,420	247	4.52
GTT	1,163,700	96,430	1,207	-16.67
KSH	718,400	328,020	219.01	-12.5
ACM	715,700	234,460	305	0
AVF	685,800	158,800	432	-14.29
CDO	656,700	96,850	678.06	12.5
FTM	598,200	275,600	217	0
HLA	575,900	167,970	343	-14.29
ATG	570,700	27,250	2,094	10
NTB	563,400	155,710	362	-16.67
NHP	523,400	96,260	543.74	-14.29
ABC	521,700	66,040	790	3.55
BTN	498,600	111,190	448	-9.09
MPT	443,100	175,070	253	-12.5
HSL	423,600	54,280	780	1.64
TKC	358,000	53,720	666.42	0
PVV	356,800	43,370	823	-12
NHV	319,100	87,080	366	-14.29
FUESSVFL	297,300	109,270	272	-0.96
XMC	294,000	39,160	751	9.09
DIC	279,500	100,230	278.86	-11.76
ACV	246,300	23,680	1,040	-4.55
S96	242,800	14,180	1,712	0
SIP	241,700	77,720	311	7.58
SSN	213,600	61,720	346	-14.29
PTI	184,600	12,480	1,479	4.17
ATB	176,800	9,920	1,782	-11.11
PVA	159,700	66,890	239	-9.09
B82	156,300	25,910	603	0
VNG	151,800	53,990	281	5
UPC	145,100	-	1.#J	0
VST	143,200	39,060	367	5
DCT	133,500	6,350	2,102	-12.5
SD4	130,400	5,950	2,192	0
ONW	96,000	-	1.#J	0

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì căn theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: DCS, FRT... bùng nổ khối lượng giao dịch

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
29-Jun	SKG	Mua	≤ 21	10% -20%	Giá giảm về vùng hỗ trợ MA(20)/ Chúng tôi ước tính SKG lãi tối thiểu 50 tỷ trong Q2/2023 tăng trưởng mạnh so với Q1/202
29-Jun	HNG	Mua	≤ 4.3	10% -20%	Buy Kumo Break out/Chúng tôi lưu ý cổ phiếu này có tính đầu cơ cao - Khuyến nghị mua dựa hoàn toàn trên yếu tố kỹ thuật

Các lưu ý cần chú ý:

- **Hôm nay chúng tôi KHÔNG MỞ MUA cổ phiếu mới;**
- Thị trường vẫn đang nằm ở khu vực kháng cự mạnh 1,130 điểm – Kháng cự vẫn là kháng cự cho tới khi nó bị phá vỡ;
- Vùng 1,080 điểm có khoảng trống giá và cũng là vùng chỉ số vượt lên kháng cự động MA(200) – Một kháng cự mang tính chất xác định xu hướng dài hạn. Việc quay trở lại lấp đầy khoảng trống giá cũng là điều tốt và giúp chỉ số có thể tiến xa hơn;
- Chúng tôi thấy dòng tiền bắt đầu tập trung hơn ở nhóm có kết quả kinh doanh tốt như thủy sản, thép, dệt may, SKG, bán lẻ...
- Việc điều chỉnh giảm điểm cũng là cần thiết và điều chỉnh này chưa làm thay đổi xu hướng giá trung hạn.

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ: Phiên 29/06, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.783 VND/USD, tăng mạnh 23 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 24.922 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.576 VND/USD, tiếp tục tăng 13 đồng so với phiên 28/06. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 20 đồng ở chiều mua vào trong khi không thay đổi ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.580 VND/USD và 23.630 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH: Ngày 29/06, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,13 – 0,34 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi đi ngang ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,48%; 1W 1,03%; 2W 1,57% và 1M 2,95%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 đpt ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M; giao dịch tại: ON 4,83%; 1W 4,90%; 2W 5,0%, 1M 5,20%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giữ nguyên ở kỳ hạn 3Y trong khi giảm ở kỳ hạn 5Y và tăng mạnh ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 2,13%; 5Y 2,14%; 7Y 2,31%; 10Y 2,59%; 15Y 2,80%.
- Nghiệp vụ thị trường mở: Hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN vẫn chào thầu ở hai kỳ hạn 07 ngày và 28 ngày, khối lượng 10.000 tỷ đồng/kỳ hạn đều với lãi suất giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu ở cả 2 kỳ hạn; có 293,83 tỷ đồng đáo hạn trong phiên hôm qua. Như vậy, không còn khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố. NHNN tiếp tục không chào thầu tín phiếu NHNN.


Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

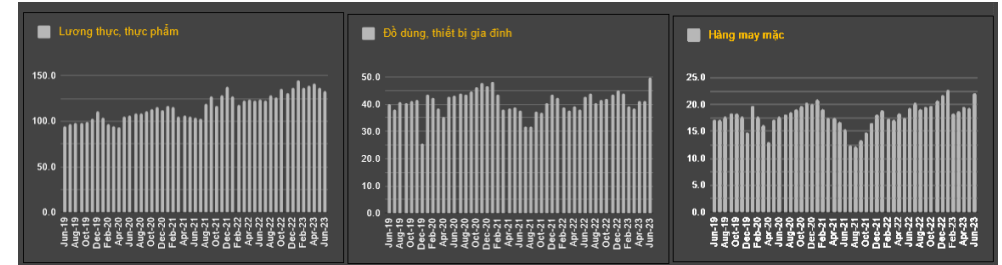
BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Lạm phát trên toàn thế giới

Global Inflation Rates		
Country/Region	CPI Inflation (YoY %)	Trend vs. Prior Reading
CHINA	0.2%	Higher
THAILAND	0.5%	Lower
SPAIN	1.9%	Lower
TAIWAN	2.0%	Lower
SWITZERLAND	2.2%	Lower
RUSSIA	2.5%	Higher
SAUDI ARABIA	2.8%	Higher
JAPAN	3.2%	Lower
SOUTH KOREA	3.3%	Lower
PORTUGAL	3.4%	Lower
CANADA	3.4%	Lower
BRAZIL	3.9%	Lower
INDONESIA	4.0%	Lower
US	4.0%	Lower
INDIA	4.3%	Lower
FRANCE	4.5%	Lower
SINGAPORE	5.1%	Lower
EUROZONE	5.5%	Lower
AUSTRALIA	5.6%	Lower
NETHERLANDS	5.7%	Lower
MEXICO	5.8%	Lower
PHILIPPINES	6.1%	Lower
SOUTH AFRICA	6.3%	Lower
GERMANY	6.4%	Higher
ITALY	6.4%	Lower
IRELAND	6.6%	Lower
NEW ZEALAND	6.7%	Lower
FINLAND	6.8%	Lower
UK	8.7%	Unchanged
SWEDEN	9.7%	Lower
POLAND	13.0%	Lower
TURKEY	39.6%	Lower
ARGENTINA	114%	Higher
VENEZUELA	458%	Lower


@CharlieBilello

Doanh thu bán lẻ một số nhóm hàng - Ấn tượng doanh thu của đồ dùng, thiết bị gia đình lập kỷ lục cao nhất trong vài năm qua;

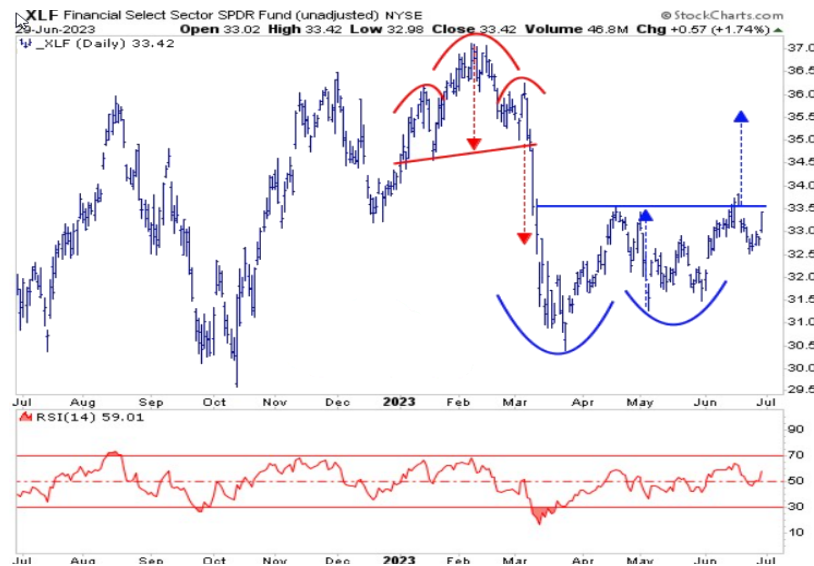


TTCK MỸ: Dòng tiền quay trở lại nhóm ngành truyền thống ?

Nhóm cổ phiếu nguyên vật liệu đang có mẫu hình đảo chiều xuất hiện



Ngành tài chính đang xuất hiện mẫu hình đảo chiều ở đáy



META đang có Rising Wedge cảnh báo sự đảo chiều ở đỉnh – Chưa có Break Down xác nhận giảm giá



AMZC sẽ tiến về mốc cao mới



Kết luận: Dự báo tôi nay các chỉ số sẽ tiếp tục tăng đi.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769